

Phụ lục 1

Số liệu về cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố (đến ngày 31/12/2022)

TT	Đơn vị	Cán bộ, công chức cấp xã			Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố		
		Tổng số	Cán bộ	Công chức	Tổng số	Ở cấp xã	Ở thôn, TDP
A	B	(1)=(2)+(3)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)	(5)	(6)
	Xã Ba Trang	20	10	10	22	12	10

UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 1

Số liệu về cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố (đến ngày 31/12/2022)

TT	Đơn vị	Cán bộ, công chức cấp xã			Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố		
		Tổng số	Cán bộ	Công chức	Tổng số	Ở cấp xã	Ở thôn, TDP
A	B	(1)=(2)+(3)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)	(5)	(6)
	Xã Ba Trang	20	10	10	22	12	10

Ghi chú:

Cột 3: Số công chức cấp xã không bao gồm Trưởng công an xã, thị trấn chính quy

UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 2

Số liệu về quy mô thôn, tổ dân phố và thôn, tổ dân phố đặc thù (đến ngày 31/12/2022)

TT	Đơn vị	Thôn				Tổ dân phố			
		Tổng số thôn	Số thôn thuộc xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự	Số thôn trên 350 hộ	Thôn còn lại	Tổng số TDP	Số TDP thuộc phường, thị trấn trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự	Số TDP trên 500 hộ	Số TDP còn lại
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	TỔNG CỘNG	5							
I	Xã Ba Trang	5							
1	Thôn Bùi Hui				x				
	Thôn Kon Dóc				x				
	Thôn Kon Riêng				x				
	Thôn Cây Muối				x				
2	Thôn Nước Đang				x				

Ghi chú:

Thôn, tổ dân phố có tiêu chí nào thì đánh dấu X vào cột (4) (5) (6) (8) (9) (10) tương ứng

